

Số: 1258/BC-SGDĐT

Long An, ngày 15 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học năm học 2018-2019

Thực hiện công văn số 1645/BGDĐT-GDTH ngày 19/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo tình hình thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học năm học 2018-2019, Sở Giáo dục và Đào tạo Long An báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực giáo dục tiểu học, cụ thể như sau:

I. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch giáo dục theo từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực:

1. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, môn học:

- Thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện điều chỉnh nội dung, yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học của địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Tài liệu Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở tiểu học; Công văn số 7975/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2009 về việc Hướng dẫn dạy học môn Thủ công, Kỹ thuật ở tiểu học; Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông;

- Căn cứ vào chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, yêu cầu các Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường, các tổ chuyên môn sinh hoạt tổ và rà soát nội dung dạy học trong sách giáo khoa hiện hành, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu; không dạy những nội dung, bài tập, câu hỏi trong sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành;

- Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28/9/2016 Thông tư Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ GD&ĐT. Thực hiện đánh giá học sinh theo hướng động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ hằng ngày của từng học sinh, giúp học sinh cảm thấy tự tin và vui thích với các hoạt động học tập. Tăng cường đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, trong đó chú trọng nhận xét cụ thể của giáo viên về sự tiến bộ của học sinh hoặc những điểm học sinh cần cố gắng để có kế hoạch động viên, giúp đỡ học sinh kịp thời;

- Thực hiện đầy đủ tích hợp dạy học các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo, Ứng phó biến đổi khí hậu; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng ngừa thảm họa; phòng chống HIV/AIDS, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục, tích hợp giáo dục tài liệu về Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống,...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp luôn đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

Ngoài ra, đối với việc thực hiện giảng dạy các môn học ở cấp tiểu học, các Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch thực hiện giảng dạy như dạy học Tiếng Việt 1 theo chương trình Công nghệ Giáo dục, Phương pháp dạy học tích cực, kế hoạch giảng dạy tiếng Anh 2, 4 tiết/ tuần, kế hoạch thực hiện giảng dạy Tin học, kế hoạch thực hiện giảng dạy Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch, kế hoạch giảng dạy phương pháp Bàn tay nặn bột, ...

2. Thực hiện giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh:

- Về công tác quản lý giáo dục và đào tạo: Quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong toàn ngành; Tiếp tục rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp học theo hướng đồng bộ và tập trung, đảm bảo yêu cầu phát triển về quy mô, chất lượng của các cơ sở giáo dục; Tập trung nâng cao trình độ lý luận chính trị, phẩm chất, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử cho đội ngũ nhà giáo, CBQLGD; bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành từ Phòng đến trường theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông;

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục: tiếp tục chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống; dạy lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 02 mô hình “Trường học xanh, sạch, an toàn” cấp tiểu học và “Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh tiểu học” đạt hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả dạy học Tiếng Việt 1-Công nghệ giáo dục; Mô hình trường học mới; phương pháp “Bàn tay nặn bột”; đổi mới đồng bộ phương pháp dạy, phương pháp học và kiểm tra, đánh giá theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28/9/2016 Thông tư Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ GD&ĐT; đẩy mạnh dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao tỉ lệ học sinh học bán trú; củng cố, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) theo hướng đổi mới tại các tổ chuyên môn trong trường, cụm trường; các tổ bộ môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Công nghệ giáo dục giữa các trường tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản chỉ đạo cụ thể như:

- Hướng dẫn số 2100/HD-SGDĐT ngày 30/8/2018 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 cấp Tiểu học;
- Công văn số 1856/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 31/7/2018 V/v hướng dẫn dạy học Tiếng Việt 1 theo chương trình Công nghệ giáo dục năm học 2018-2019;
- Công văn số 1857/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 31/7/2018 V/v hướng dẫn “Thiết lập và quản lý thư viện thân thiện” cho các trường nhân rộng năm học 2018-2019;
- Công văn số 1858/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 31/7/2018 V/v hướng dẫn dạy học tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2018-2019;
- Công văn số 1860/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 01/8/2018 V/v hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2018-2019 cấp Tiểu học.
- Công văn số 1881/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 02/8/2018 V/v hướng dẫn Triển khai “Tiết đọc thư viện” các trường nhân rộng mô hình thư viện thân thiện;
- Công văn số 1966/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 14/8/2018 V/v rà soát việc triển khai thực hiện Mô hình trường học mới tại Việt Nam cấp tiểu học.
- Công văn số 2093/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 29/8/2018 V/v triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” thuộc dự án Bữa ăn học đường cấp tiểu học;
- Công văn số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 08/8/2018 V/v hướng dẫn giảng dạy giáo dục ATGT năm học 2018-2019 cấp tiểu học;
- Công văn số 2128/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 04/9/2018 V/v hướng dẫn giảng dạy giáo dục Nha học đường năm học 2018-2019 đối với giáo dục mầm non, tiểu học;
- Công văn số 2162/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 07/9/2018 V/v rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện dạy học tiếng Việt 1-Công nghệ giáo dục
- Công văn số 2177/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 07/9/2018 V/v tăng cường việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT;
- Công văn số 2178/SGDĐT-GDMN- GDTH ngày 10/9/2018 V/v tăng cường đổi mới công tác dạy và học theo Nghị quyết số 29/NQ/TW cấp tiểu học;
- Công văn số 2181/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 10/9/2018 V/v giáo dục phòng ngừa thảm họa cho học sinh tiểu học năm học 2018-2019;
- Công văn số 2394/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 28/9/2018 V/v Hướng dẫn công tác trọng tâm hàng tháng cấp tiểu học năm học 2018-2019;
- Công văn số 3436/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 03/10/2018 V/v Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học;
- Công văn số 2538/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 12/10/2018 V/v hướng dẫn thực hiện dạy học và công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường tiểu học;
- Công văn số 2955/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 26/11/2018 V/v hướng dẫn tổ chức Ngày đọc sách phát triển văn hoá đọc trong nhà trường;

- Công văn số 2956/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 26/11/2018 V/v kiểm tra định kỳ cuối học kì I, năm học 2018-2019 cấp tiểu học;
- Công văn số 2988/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 28/11/2018 V/v tăng cường việc dạy học Tiếng Việt 1-Công nghệ giáo dục...

3. Đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo Nghị quyết số 29-NQ/TW được ban hành từ ngày 04/11/2013

3.1. Đánh giá chung

Các đơn vị đều chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục đối với cấp tiểu học. Tiếp tục triển khai quán triệt Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và Chương trình 37-CTr/TU ngày 9/6/2014 của Tỉnh Ủy Long An về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch số 2273/KH-SGDĐT, ngày 26/10/2015 Kế hoạch thực hiện chương trình hành động Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Long An; cấp Tiểu học; Văn bản số 2232/SGDĐT-GDTH, ngày 09/9/2016, V/v Tổ chức triển khai thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo cấp tiểu học; Văn bản số 2336/SGDĐT-GDTH, ngày 21/9/2016, Hướng dẫn thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục đối với cấp tiểu học; Tổ chức tập huấn cho 100% CBQL về chuyên đề đổi mới công tác quản lý giáo dục theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và các chuyên đề dạy học theo hướng phát triển năng lực cho CBQL và GV.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đã nhận thức tốt việc đổi mới phương pháp dạy học theo quan điểm “Lấy học sinh làm trung tâm” hiểu được học sinh vừa là đối tượng, đồng thời là chủ thể của các hoạt động giáo dục, giáo viên đã kết hợp nhiều phương pháp trong một tiết học khá nhuần nhuyễn, thể hiện tính tích cực của học sinh. Thực hiện tốt việc lồng ghép tích hợp kiến thức vào các môn để giảng dạy, ứng dụng khoa học kỹ thuật để từng bước phát huy năng lực học tập của học sinh; đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống. Đa số giáo viên tiếp cận công nghệ thông tin trong giảng dạy, từng bước đáp ứng tốt phương pháp giảng dạy hiện đại.

Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh được triển khai đổi mới theo đúng quy định trong Văn bản số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GD&ĐT ban hành về việc đánh giá học sinh tiểu học.

3.2. Đánh giá cụ thể việc triển khai thực hiện mô hình

3.2.1. Mô hình trường học mới

Trong năm học 2018-2019, tổ chức giảng dạy Mô hình trường học mới ở 25 trường với 225 lớp, tổng cộng 6.776 học sinh.

Đầu năm học 2018-2019, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các Phòng GD&ĐT cho các trường tổ chức lấy ý kiến cha mẹ học sinh và được sự đồng thuận 100% để triển khai thực hiện; nhà trường cũng lựa chọn giáo viên có năng lực, trách nhiệm, tâm huyết để giảng dạy và đã được tập huấn cấp tỉnh; giáo viên được trang bị đầy đủ sách Hướng dẫn học, 100% học sinh có Sách Hướng dẫn học để học tập.

a) Thuận lợi

- Đơn vị thực hiện mô hình trường học mới tại Việt Nam đều có cơ sở vật chất khang trang, môi trường rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo phục vụ tốt cho các hoạt động giảng dạy. Giáo viên và học sinh có đầy đủ tài liệu Hướng dẫn học;

- Đa số giáo viên nhiệt tình trong công tác giảng dạy và giáo dục, luôn tìm tòi sáng tạo trong các hoạt động;

- Phụ huynh học sinh đồng thuận với nhà trường trong việc thực hiện giảng dạy theo mô hình Trường học mới VNEN;

- Giáo viên không phải soạn bài nên có thời gian nghiên cứu tài liệu Hướng dẫn học, từ đó có điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với thực tế lớp học.

b) Khó khăn

- Trình độ, thời gian công việc của phần lớn cha mẹ học sinh không thuận lợi cho việc hỗ trợ con em thực hiện hoạt động ứng dụng ở nhà, nên đôi lúc một số tiết học sinh không thể hoàn thành bài tập ở hoạt động ứng dụng;

- Số lượng học sinh khá đông (35 em/lớp) nên việc bố trí bàn ghế học theo nhóm, bố trí các góc công cụ hỗ trợ tổ chức lớp học gặp khó khăn;

- Kinh phí chưa nhiều nên hầu hết các chi phí cho hoạt động làm ĐDDH, giáo viên phải tự bỏ ra, vì vậy nhiều tiết việc sử dụng ĐDDH cũng chưa triệt để do đó chưa phát huy được sự hứng thú của học sinh trong học tập ở tiết học.

c) Các giải pháp khắc phục

- Dạy theo sách Hướng dẫn học, áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực để nâng cao chất lượng dạy và học;

- Tập trung phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học vào các buổi chiều, bổ sung các kiến thức còn thiếu cho học sinh giúp các em vươn lên hoàn thành môn học;

- Các tổ chuyên môn tiếp tục dự giờ, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm về phương pháp, hình thức tổ chức lớp học, thống nhất cách dạy...trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ;

- Giáo viên tiếp tục phát huy hơn nữa sự nhiệt tình, tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, say mê với nghề, biết vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; biết kích thích lòng say mê học tập của các em;

- Tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về Mô hình trường học mới, nhằm nâng cao nhận thức của cha mẹ học sinh về thực hiện mô hình ...

3.2.2. Tiếng Việt 1-Công nghệ giáo dục:

- Trong năm học 2018-2019, tổ chức giảng dạy 93 trường, 383 lớp, 11.598/32.762 học sinh, tỉ lệ: 35,4%

- Sở GD&ĐT có Công văn số 1856/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 31/7/2018 của Sở GD&ĐT v/v hướng dẫn dạy học Tiếng Việt 1 theo chương trình Công nghệ giáo dục năm học 2018-2019; Trong văn bản chỉ đạo cho các nhà trường thành lập tổ chuyên môn Công nghệ giáo dục (sinh hoạt 04 lần/01 năm học) triển khai đến các trường có tổ chức dạy học tiếng Việt 1 theo chương trình Công nghệ Giáo dục.

Đầu năm học, nhà trường đều tổ chức lấy ý kiến cha mẹ học sinh và được sự đồng thuận 100% để triển khai thực hiện; nhà trường cũng lựa chọn giáo viên có năng lực, trách nhiệm, tâm huyết và đã được tập huấn cấp tỉnh giảng dạy; giáo viên được trang bị đầy đủ sách thiết kế, 100% học sinh có Sách giáo khoa để học tập.

a) Thuận lợi

- Được sự quan tâm các cấp chính quyền địa phương, sự quyết tâm thực hiện của cán bộ quản lý, tập thể giáo viên trong Ngành; sự đồng thuận của cha mẹ học sinh trong việc triển khai thực hiện giảng dạy Tiếng Việt 1-Công nghệ giáo dục;

- Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dạy học Tiếng Việt 1 theo chương trình Công nghệ giáo dục (CGD) phù hợp thực tế đơn vị. Hàng tháng bộ phận chuyên môn chỉ đạo giáo viên khối 1 họp để trao đổi thống nhất về phương pháp, chia sẻ cách thức tổ chức nề nếp lớp học, dự giờ thăm lớp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc cho giáo viên;

- Đội ngũ giáo viên chủ nhiệm dạy lớp 1-CGD có năng lực chuyên môn, nhiệt tình, say mê với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, ham học hỏi, đều đã được tham dự tập huấn chương trình Tiếng Việt 1-CGD cấp tỉnh;

- Giáo viên không phải soạn bài nên có thời gian nghiên cứu thiết kế bài giảng có sẵn của sách CGD. Giáo viên chỉ cần thực hiện đúng, đủ quy trình trong sách thiết kế. Tài liệu thiết kế chi tiết cho các dạng bài, các mẫu của từng tiết dạy. Việc chuẩn bị đồ dùng dạy học của giáo viên ít hơn, cũng đơn giản, nhẹ nhàng hơn, đa số các thao tác đều có sẵn trong thiết kế bài giảng.

b) Khó khăn

- Một số giáo viên mới được phân công dạy lớp 1 theo chương trình CGD còn lúng túng trong thời gian đầu vì nội dung, phương pháp hoàn toàn mới, khác với nội dung, phương pháp mà các thầy cô áp dụng trước đây;

- Chương trình có giới thiệu để học sinh biết được nhiều luật chính tả nhưng đối với học sinh lớp 1 là hơi nhiều; Học sinh khó có thể nắm hết, chính vì vậy mà học sinh còn nhiều nhầm lẫn;

- Một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn phải nghỉ học thường xuyên nên việc lĩnh hội bài học gặp nhiều khó khăn vì mạch kiến thức Tiếng Việt 1-CGD

rất liền mạch, giáo viên rất vất vả khi kèm cặp, cập nhật lại kiến thức cho các em.

c) Các giải pháp khắc phục

- Tiếp tục duy trì giảng dạy Tiếng Việt 1-CGD, thời khóa biểu theo thiết kế Tiếng Việt 1-CGD;

- Dạy theo sách thiết kế, đúng qui trình 4 việc, áp dụng các kĩ thuật dạy học tích cực để nâng cao chất lượng dạy và học;

- Tập trung phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học vào các buổi chiều, bổ sung các kiến thức còn thiếu cho học sinh giúp các em vươn lên hoàn thành môn học;

- Tiếp tục dự giờ, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm về phương pháp, hình thức tổ chức lớp học, thống nhất cách dạy...trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ;

- Giáo viên tiếp tục phát huy hơn nữa sự nhiệt tình, tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, say mê với nghề, biết vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; biết kích thích lòng say mê học tập của các em;

- Tuyên truyền đến cha mẹ học sinh về phương pháp dạy học mới, tạo điều kiện đưa đón cho con em đi học đều, tránh nghỉ học thường xuyên, quan tâm đến việc học tập của con em, ...

3.2.2. Dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, Mỹ thuật Đan Mạch, hoạt động ngoài giờ lên lớp

a) Thực hiện phương pháp Bàn tay nặn bột

Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các Phòng GD&ĐT và các trường trường thực hiện giảng dạy theo phương pháp Bàn tay nặn bột được thực hiện ở môn Tự nhiên và xã hội (lớp 1,2,3) và môn Khoa học (lớp 4,5) ở 100% các trường tiểu học.

Nhìn chung, giáo viên đã nắm bắt được các bước và kĩ thuật dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong các tiết dạy phù hợp với tình hình của lớp. Các nhà trường cũng đã khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện; chỉ đạo các tổ chuyên môn đưa nội dung này vào sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề của nhà trường; khuyến khích áp dụng vào các tiết dạy thảo giảng, hội giảng, thi giáo viên dạy giỏi các cấp, ...

Khi thực hiện phương pháp Bàn tay nặn bột thường mất nhiều thời gian hơn đối với tiết học thông thường như quy định hiện nay. Đồng thời do điều kiện về cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học còn hạn chế nên việc dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột còn hạn chế ở số lượng bài.

Để thực hiện phương pháp này mang lại hiệu quả, người giáo viên phải có kiến thức khoa học tự nhiên vững vàng và khả năng linh hoạt để ứng xử tình

huống bất ngờ xảy ra trong tiết học. Về phía học sinh, các em cần phải có vốn kiến thức thực tế phong phú, phải chủ động học tập, phải tư duy năng động, sáng tạo.

b) Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới

Việc triển khai dạy học theo phương pháp mới được triển khai thực hiện ở tất cả các khối lớp với 100% học sinh tham gia theo tài liệu Học Mỹ thuật mới. Đội ngũ giáo viên dạy Mỹ thuật hàng năm đều được tập huấn, nắm vững các nội dung cơ bản khi thực hiện triển khai giảng dạy theo phương pháp mới, nghiên cứu kỹ tài liệu “Hướng dẫn dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học”, chủ động sắp xếp các bài dạy theo chủ đề, lập kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế của nhà trường, địa phương cũng như tổ chức các hoạt động tạo hình để khơi gợi và phát huy năng khiếu cho học sinh; hướng dẫn học sinh sưu tầm vật liệu sẵn có ở địa phương, những vật dụng phế thải để phục vụ việc học Mỹ thuật theo phương pháp mới.

Với phương pháp dạy học này, đã phát huy được tinh thần tự học, tự sáng tạo của học sinh. Khơi dậy sự ham muốn học hỏi và tìm tòi của học sinh, làm các em yêu thích học môn Mỹ thuật hơn.

Các trường đã chỉ đạo tổ bộ môn Mỹ thuật hàng tháng đều tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để chia sẻ việc dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện giảng dạy Mỹ thuật theo phương pháp mới còn gặp phải những khó khăn do giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm; chưa có phân phối chương trình phù hợp với phương pháp giảng dạy mới; học sinh các xã vùng sâu, vùng biên giới còn khó khăn nên không đảm bảo được dụng cụ trong học tập theo yêu cầu của từng bài theo phương pháp giảng dạy mới; các trường thiếu nơi lưu trữ sản phẩm mỹ thuật.

c) Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Tất cả các đơn vị đều xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và chỉ đạo giáo viên thực hiện giáo dục ngoài giờ lên lớp đúng theo qui định (thực hiện giảng dạy 4 tiết/tháng). Nội dung giảng dạy căn cứ vào nội dung giáo dục ngoài giờ lên lớp theo từng chủ đề của từng tháng.

Phối hợp cùng các ban ngành đoàn thể địa phương, chỉ đạo giáo viên Tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các giờ lao động tập thể, hoạt động chăm sóc nhà bia, thăm gia đình có công, tổ chức cho học sinh tham quan về nguồn, ...

d) Dạy học âm nhạc

Tất cả các đơn vị đều xây dựng kế hoạch và chỉ đạo giáo viên chuyên âm nhạc thực hiện dạy âm nhạc đúng theo qui định.

Giáo viên âm nhạc luôn chú trọng trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy nên đã vận dụng các phương pháp dạy học linh hoạt và đạt hiệu quả cao góp phần giúp học sinh phát triển tốt về năng lực và phẩm chất.

3.2.3. Các giải pháp thực hiện trong thời gian tới

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành và tổ chức chính trị xã hội đối với giáo dục. Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ cụ thể nhằm thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT của Ngành trong thời gian tới;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và người dân; tiếp tục phối hợp với các cơ quan, phòng, ban chuyên môn đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nội dung Chương trình số 1166/CTr-SGDĐT ngày 05 tháng 6 năm 2015 của Sở GD&ĐT Long An về thực hiện “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Kế hoạch số 2273/KH-SGDĐT, ngày 26/10/2015 Kế hoạch thực hiện chương trình hành động Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Long An; cấp Tiểu học;

- Tăng cường công tác kiểm tra về hành chính và chuyên ngành trong các hoạt động giáo dục và đào tạo, việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục; các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo;

- Quán triệt cán bộ, giáo viên thực hiện đúng qui chế chuyên môn theo qui định. Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, nâng cao chất lượng việc thực hiện nhận xét, đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT. Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường, cụm trường; Thực hiện dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh;

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện dạy học theo các chương trình ở các đơn vị. Hiệu trưởng nâng cao hiệu quả trong công tác kiểm tra, dự giờ theo kế hoạch hoặc đột xuất để có biện pháp chấn chỉnh, hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời trong quá trình giảng dạy;

- Tiếp tục quán triệt trong đơn vị để hiểu rõ và thực hiện linh hoạt về sinh hoạt chuyên môn; tạo cơ hội cho tất cả học sinh được học và phát triển; giúp giáo viên khắc phục khó khăn gặp phải trong quá trình dạy;

- Khuyến khích giáo viên nghiên cứu tài liệu, tra cứu trên mạng những nội dung có liên quan đến chuyên môn, lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với học sinh trong lớp, trong tiết dạy luôn phát huy tính tích cực của học sinh.

4. Đánh giá công tác chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện quy định đánh giá học sinh tiểu học

- Ngay từ đầu mỗi năm học, Sở GD&ĐT đều triển khai, chỉ đạo các trường tăng cường công tác đánh giá học sinh cho cán bộ, giáo viên trong đơn vị; trên cơ sở đó, các trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, triển khai

lại nội dung của Thông tư 30 và Thông tư 22 đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong đơn vị. 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh theo Thông tư 30 và Thông tư 22 trong đơn vị;

- Tất cả cán bộ, giáo viên đều được tập huấn Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GD&ĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn ra đề kiểm tra thường xuyên, nâng cao năng lực đánh giá thường xuyên các môn học, hoạt động giáo dục theo Thông tư 22 tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận dụng thông tư vào việc nhận xét, đánh giá học sinh. Các đơn vị thường xuyên quán triệt, kiểm tra việc thực hiện Thông tư 22 trong toàn thể CB, GV trong đơn vị thực hiện. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ, trường, cụm trường tập trung vào việc đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc hợp nhất Thông tư 30, Thông tư 22 trong việc đánh giá học sinh tiểu học. Tập trung vào nội dung nhận biết các biểu hiện năng lực và phẩm chất của học sinh; cách nhận xét, hướng dẫn học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện; cách ra đề kiểm tra;

- Trong quá trình đánh giá học sinh, giáo viên đã chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, phương pháp thực hiện; chú trọng đến việc động viên, khuyến khích các em và có các biện pháp tích cực để các em phát huy hết khả năng của mình;

- Đối với những em chưa hoàn thành các nhiệm vụ học tập không phải chịu áp lực, tự ti vì thua sút bạn bè; ngược lại các em được khích lệ và động viên rất nhiều. Từ đó, giúp các em có hướng phấn đấu, vươn lên trong học tập.

5. Đánh giá kết quả đạt được, bài học kinh nghiệm

a) Kết quả đạt được:

- Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn đến các Phòng GD&ĐT thực hiện nhiệm vụ từng năm học theo chỉ đạo các cấp và phù hợp tình hình thực tế của địa phương. Tổ chức triển khai và thực hiện đúng, đầy đủ các quy chế chuyên môn đã quy định; có nhiều biện pháp để kiểm soát, hỗ trợ các trường trong việc thực hiện chương trình, các mô hình giảng dạy; Tổ chức hội nghị sinh hoạt chuyên đề cấp tỉnh, cấp huyện, cấp trường; Tổ chức các Hội nghị sơ kết việc thực hiện Nghị quyết 29, Thông tư 22, dạy học Tiếng Việt 1- Công nghệ giáo dục, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới, mô hình trường học mới, dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột,...

- Tất cả các đơn vị đều xây dựng kế hoạch thực hiện năm học phù hợp với tình hình của nhà trường, địa phương và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong đơn vị; đảm bảo giảng dạy đúng nội dung chương trình theo quy định. Thực hiện đúng qui chế chuyên môn, dạy học bám sát theo chuẩn kiến thức kĩ năng của từng tiết học để cung cấp kiến thức cho học sinh. Thực hiện việc đổi mới phương pháp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh, tạo hứng thú trong tiết học, giúp học sinh tiếp thu kiến thức thông qua các hoạt động trải nghiệm hoặc dưới sự hỗ trợ của giáo viên. Thực hiện hoàn thành theo

chỉ tiêu kế hoạch xây dựng đầu năm. Học sinh nắm được kiến thức theo chuẩn kiến thức kỹ năng cơ bản qui định của từng khối lớp;

- Thường xuyên quán triệt, triển khai trong đơn vị việc thực hiện nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn. Tiếp tục bồi dưỡng tổ khối trưởng, phó hiệu trưởng trong công tác chuyên môn để vận dụng vào việc thực hiện trong đơn vị đạt hiệu quả cao hơn. Tổ chức nghiêm túc các kỳ kiểm tra đảm bảo khách quan, công bằng trong đánh giá. Thực hiện nhận xét, đánh giá học sinh đúng theo Thông tư 30, Thông tư 22 của Bộ GD&ĐT. Chất lượng giáo dục học sinh được nâng lên. Đa số học sinh tích cực học tập, tích cực tham gia xây dựng bài học, hợp tác thảo luận trong giờ học. Đảm bảo được chuẩn kiến thức kỹ năng theo chương trình, đảm bảo được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực học sinh cần đạt theo qui định;

- Việc tổ chức 02 mô hình trường học “Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh tiểu học” và “Trường học xanh, sạch, an toàn” được thực hiện có hiệu quả, hình thành cho học sinh những kỹ năng cơ bản góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

b) Hạn chế

- Điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy ở một số trường còn thiếu phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả dạy học theo các chương trình (dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy học Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch);

- Do ảnh hưởng của các trang mạng thông tin không chính thống gây dư luận không tốt trong việc triển khai giảng dạy TV1-CGD, ảnh hưởng đến một bộ phận cha mẹ học sinh; cha mẹ học sinh vẫn còn ngỡ ngàng với phương pháp dạy học mới nên gặp khó trong việc hỗ trợ, giúp đỡ các em học sinh học ở nhà.

c) Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành và tổ chức chính trị xã hội đối với giáo dục. Sở GD&ĐT tiếp tục tham mưu với UBND tỉnh ban hành các Chủ trương, Nghị quyết chỉ đạo các ngành và tổ chức chính trị xã hội phối kết hợp với ngành GD&ĐT tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ cụ thể nhằm thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT trong thời gian tới;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và người dân; tiếp tục phối hợp với các cơ quan, phòng, ban chuyên môn đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nội dung về thực hiện “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, để cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, học sinh và nhân dân hiểu được yêu cầu của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

- Tích cực tham mưu với chính quyền các cấp trong việc triển khai thực hiện giảng dạy theo mô hình trường học mới, tạo sự đồng thuận và thống nhất của chính quyền, cộng đồng và cha mẹ học sinh, từ đó giúp việc triển khai thực hiện trong đơn vị thuận lợi hơn. Thực hiện đúng qui chế chuyên môn, dạy học bám sát theo chuẩn kiến thức kỹ năng của từng tiết học để cung cấp kiến thức cho học sinh.

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo. Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên vững mạnh, đảm bảo về cả chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học. Đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nâng cao trình độ giáo viên;

- Nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học: duy trì tỉ lệ dạy học 2 buổi/ngày, nâng cao tỉ lệ bán trú; duy trì sĩ số, hạn chế tối đa học sinh lưu ban, bỏ học. Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; dạy học theo hướng tích hợp; giáo dục kỹ năng sống, đạo đức; thực hiện giảng dạy Tiếng Việt lớp 1-CGD; Mô hình trường học mới có hiệu quả; tiếp tục thực hiện giảng dạy theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch;

- Tiếp tục tổ chức hội nghị sinh hoạt chuyên đề cấp tỉnh, cấp huyện, cấp trường và thực hiện Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường với nội dung thiết thực, mang lại hiệu quả cao trong giảng dạy;

- Thực hiện tốt việc đánh giá học sinh theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Tổ chức thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng học sinh, hoàn thành hồ sơ chuyên môn, hồ sơ quản lý học sinh vào cuối năm học; xét hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5 đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học năm học 2018-2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (Vụ GDTH);
- Giám đốc, các P.GĐ;
- Các phòng Sở, Thanh tra Sở;
- Phòng GD&ĐT các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, PGDMN-GDTH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thị Dạ Thảo